

CẢI TIẾN CÔNG TÁC SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT, BÌNH DƯƠNG

Võ Trà Nam*

ABSTRACT

Student work is one of the important tasks of higher education institutions. In order to improve the effectiveness of student work, it is necessary to identify key problems, from which there are solutions and innovation orientations suitable to the actual situation of the school. The author has surveyed the current situation of student work at Thu Dau Mot University, thereby proposing appropriate solutions to improve the effectiveness of student work in line with the goals, mission and vision of the university school.

Keywords: Student work, student work situation, Thu Dau Mot University.

Ngày nhận bài: 8/6/2021; Ngày phản biện: 9/6/2021; Ngày duyệt đăng: 15/6/2021

1. Đặt vấn đề

Công tác sinh viên (CTSV) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của mô hình giáo dục đại học hiện đại, đào tạo theo chuẩn đầu ra là xu thế hiện nay của các trường đại học, để hoàn thành mục tiêu này sinh viên (SV) phải đạt chuẩn về năng lực, phẩm chất gắn với kiến thức chuyên môn nghề nghiệp. CTSV của Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thời gian đã có nhiều kết quả khả quan: Mô hình CTSV hiện tại bước đầu đã được thực hiện mềm dẻo, có tổ chức các hoạt động hỗ trợ và dịch vụ SV, đã cụ thể hóa văn bản pháp quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) phù hợp với điều kiện nhà trường, thể hiện công khai, minh bạch trong CTSV, đặc biệt là các quy định liên quan đến quyền và nghĩa vụ của SV [4]. Trường đã phát huy sự chủ động, sáng tạo, có nhiều giải pháp để thực hiện CTSV ngày càng đáp ứng việc đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Tuy nhiên còn có những hạn chế nhất định: CTSV còn mang tính áp đặt, thiếu sự tương tác, công tác hỗ trợ, phục vụ SV; hình thức hoạt động SV trong điều kiện đào tạo theo học chế tín chỉ còn nhiều bất cập; hệ thống quản lý SV hiện tại vẫn còn nặng về quản lý hành chính. Cán bộ nhận thức chưa cao về nhiệm vụ CTSV, chưa theo kịp với nhịp độ của sự phát triển nhà trường, chưa đánh giá được hoạt động CTSV; áp dụng công nghệ thông tin còn hạn chế chưa theo kịp yêu cầu cũng như nhu cầu người học và đòi hỏi của công tác quản lý. Do đó, hoạt động cải tiến CTSV là yêu cầu cấp bách được đặt ra trong thời gian tới.

2. Nội dung nghiên cứu

Thực hiện đề tài này, tác giả đã sử dụng chủ yếu là phương pháp điều tra và phương pháp nghiên cứu sơ, tài liệu. Các câu hỏi đo mức độ theo thang thứ bậc Likert. Điểm thấp nhất là 1, cao nhất là 4. Giá trị khoảng cách = (Maximum – Minimum)/n = (4-1)/4 = 0.75. Sau đó sử dụng các phép kiểm định Independent-samples T-test kiểm tra sự khác biệt về mặt ý nghĩa trong việc đánh giá một chỉ tiêu nghiên cứu giữa cán bộ quản lý (CBQL), giảng viên (GV), sinh viên (SV), tính điểm trung bình (ĐTB) và độ lệch chuẩn (ĐLC) để xác định sự đánh giá các ý kiến được khảo sát có sự khác biệt như thế nào? Khách thể tham gia khảo sát gồm 424, trong đó, cán bộ quản lý và giảng viên là 118; SV là 306 thuộc 8 khoa, phòng của Trường Đại học Thủ Dầu Một. Dữ liệu sau khi thu thập sẽ được xử lý bằng các phần mềm hỗ trợ phân tích dữ liệu như Excel 2010 và phần mềm SPSS 20. Các phân tích sẽ được thực hiện gồm số lượng đánh giá, tỷ lệ %, trị số trung bình,... Ngoài ra, tác giả thực hiện phỏng vấn đối với Trường phòng CTSV, Trường Đại học Thủ Dầu Một.

2.1. Thực trạng công tác sinh viên của Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

2.1.1. Thực trạng nhận thức về vai trò của CTSV tại Trường ĐH Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Đề nghiên cứu thực trạng nhận thức về vai trò của CTSV tại Trường ĐH Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tác giả khảo sát nhóm CBQL, GV, NV. Ý kiến khảo sát của CBQL, GV, NV về mức độ quan trọng của CTSV nhận thấy các đối tượng khảo sát có đánh giá cao về tầm quan trọng của CTSV trong nhà trường có 97,5% số người được hỏi có đánh giá CTSV là quan trọng và rất quan trọng với điểm trung bình đạt 3,562 tương

* TS. Phòng Công tác sinh viên, Trường Đại học Thủ Dầu Một, Bình Dương

ứng là mức độ đánh giá là “Rất quan trọng”. Trường phòng CTSV cho biết thêm: *CTSV là rất quan trọng trong nhà trường là một trong 4 hoạt động chính: Hoạt động đào tạo, hoạt động CTSV, hoạt động NCKH và hoạt động kiểm định chất lượng, tạo nên hiệu quả đào tạo, góp phần giáo dục toàn diện. Thông qua CTSV ngoài việc quản lý SV trong học tập, rèn luyện còn góp phần hình thành phát triển nhân cách, kỹ năng xã hội, đạo đức nghề nghiệp... và các phẩm chất tạo nên phẩm chất của người lao động thế hệ mới.*

2.1.2. Thực trạng về thực hiện nội dung CTSV của Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đánh giá thực trạng thực hiện nội dung CTSV của Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, chúng tôi đã tiến hành khảo sát đội ngũ CB, GV, NV và SV. Ý kiến khảo sát của CB, GV, NV và SV về tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền tại Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Kết quả thống kê số tổng thể, ĐTB đánh giá về mức độ thực hiện nội dung *“hoạt động giáo dục, tuyên truyền cho SV”* tại Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương của nhóm CB, GV, NV và SV lần lượt là (ĐTB=2,921; ĐTB=2,973) đạt mức độ “hiệu quả” sự khác biệt giữa 2 nhóm này là không cao. Độ lệch chuẩn thấp thể hiện các khách thể khảo sát có ý kiến tương đồng với nhau. Theo số liệu cũng cho thấy không có các nội dung nào của 2 nhóm đánh giá mức “rất hiệu quả”. Tuy nhiên, ở nhóm CB, GV, NV có 1 nhóm *“Hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ trong SV”* (ĐTB=2,500) đánh giá là “ít hiệu quả”.

2.1.3. Thực trạng tổ chức các hoạt động SV

Đánh giá thực trạng thực hiện tổ chức các hoạt động SV của Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, chúng tôi đã tiến hành khảo sát đội ngũ CB, GV, NV và SV.

Đánh giá của CBQL, GV, NV và SV về hiệu quả tổ chức các hoạt động SV tại Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cho thấy ĐTB của nhóm đối tượng SV là 2.899 là mức đánh giá “hiệu quả”. Tuy nhiên, không có mức đánh giá nào là mức rất hiệu quả, nhưng lại có 1 nội dung *“Các quy trình giải quyết thủ tục hành chính cho SV”* chỉ đạt mức “ít hiệu quả” và không có mức đánh giá “không hiệu quả”. Còn nhóm đối tượng CB, GV, NV có ĐTB = 3.055, các nội dung đánh giá đạt mức “hiệu quả”. Độ lệch chuẩn thấp cho thấy các khách thể khảo sát có ý kiến tương đồng nhau.

Đối với, *“Hướng dẫn quy trình, thủ tục nhập học cho SV theo quy định”*, ĐTB của (CB, GV, NV = 3,225 xếp thứ hạng 3/11 và SV = 3,114 xếp TH 1/11)

là nội dung vừa có thứ hạng và hiệu quả thực hiện cao. Trái lại, nội dung *“Phổ biến, hướng dẫn trình tự thủ tục các chế độ chính sách cho SV”*, (ĐTB của CB, GV, NV = 2,925 xếp thứ hạng 8/11 và SV = 2,816 xếp thứ hạng 10/11). Từ đây cho thấy đối với các hướng dẫn nhập học cho SV được đánh giá cao và SV dễ thực hiện, tuy nhiên về chế độ chính sách cho SV có sự tương đồng khi tuyên truyền phổ biến không hiệu quả sẽ dẫn đến thực hiện không hiệu quả (phòng vấn CBQL). Mặc dù theo dữ liệu 2 nhóm đối tượng vẫn đánh giá ở mức > 2,15 là “hiệu quả” nhưng đối với thực hiện chế độ chính sách cho SV luôn cần phải đúng đủ, kịp thời để động viên kích lệ SV và giải quyết các chế độ cho SV có hoàn cảnh khó khăn theo quy định của nhà nước.

2.1.4. Đánh giá chung về CTSV của Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

* Ưu điểm: CTSV được thực hiện theo đúng quy chế, lãnh đạo nhà trường đã quan tâm và xác định quản lý CTSV là một trong những nhiệm vụ của nhà trường. Công việc này đã được đưa vào nội dung của kế hoạch năm học. Lãnh đạo trường đã có sự lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện công tác này tại trường trong những năm qua.

Đa số đội ngũ cán bộ và giảng viên của nhà trường đặc biệt là những cán bộ, giảng viên trực tiếp tham gia vào việc quản lý CTSV thấy được mục tiêu, tầm quan trọng của CTSV, nhiệm vụ của cá nhân trong CTSV nên ngày càng nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động hơn trong công tác của mình.

* Hạn chế: Công tác phân công, phân cấp quản lý trong CTSV trong tình hình đào tạo, cơ cấu tổ chức các đơn vị, của nhà trường hiện nay dẫn đến nhiều “lỗ hổng”, những nội dung bị “bỏ qua” thực hiện “ít hiệu quả” như *“công tác cố vấn học tập”*; cải tiến các *“quy trình CTSV”* đáp ứng nhu cầu của SV; áp dụng *“công nghệ thông tin”* trong quản lý, phục vụ *“dịch vụ và hỗ trợ”* SV ...

2.2. Đề xuất một số biện pháp cải tiến CTSV của Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2.2.1. Nâng cao nhận thức tầm quan trọng của CTSV của cán bộ quản lý, đội ngũ GV, NV: nâng cao nhận thức làm cho các lực lượng tham gia vào hoạt động quản lý, giáo dục và đào tạo của nhà trường: cán bộ quản lý các khoa, phòng, ban, trung tâm, các chương trình đào tạo và đặc biệt là cán bộ, giảng viên, nhận thức được tầm quan trọng của CTSV là yêu cầu cấp thiết, là tiền đề để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nhà trường.

2.2.2. Nâng cao năng lực cán bộ quản lý, đội ngũ GV, NV về CTSV: Do đặc thù lao động của GV, NV

trong của trường ĐH là làm việc trực tiếp với SV, do đó đội ngũ này cần phải có các phẩm chất, phong cách ứng xử, kỹ năng giao tiếp, thuyết phục..., năng lực tổ chức các công việc, hoạt động CTSV phù hợp. Họ phải nhận biết được sự ảnh hưởng của CTSV đến hiệu quả đào tạo, nhận biết sự hình thành, tâm lý và các đặc điểm của SV trong trường. Do vậy việc nâng cao chất lượng đội ngũ GV, NV làm CTSV cần phải được thực hiện một cách đầy đủ toàn diện.

2.2.3. Đổi mới tổ chức bộ máy quản lý CTSV: Đổi mới tổ chức bộ máy quản lý CTSV nhằm phân cấp quản lý rõ ràng qua đó đội ngũ thực hiện quản lý CTSV nắm được trách nhiệm, chức năng của bản thân của bộ phận trong hệ thống quản lý CTSV. Phòng CTSV không “ôm đồm” công việc mà sẽ là đơn vị tham xây dựng chiến lược, kế hoạch CTSV, đầu mối tổng hợp đánh giá hoạt động CTSV trong nhà trường, là nơi điều phối, hướng dẫn các hoạt động. Thay đổi cách thức hoạt động của phòng CTSV từ hành chính đơn thuần sang hoạt động phục vụ, các nhân viên phòng CTSV cần phải kiểm soát toàn bộ nhiệm vụ được phân công từ xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm soát các rủi ro, báo cáo kết quả và thực hiện cải tiến các hoạt động. Bên cạnh đó các nhân viên phải biết rõ công việc của các nhân viên khác để hỗ trợ phối hợp khi cần thiết, thường xuyên tổ chức trao đổi chia sẻ kinh nghiệm giữa các nhân viên về nghiệp vụ và xử lý tình hình huống.

2.2.4. Đổi mới tổ chức thực hiện và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý CTSV: Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong CTSV có phần đáp ứng được các nhu cầu cơ bản của công tác quản lý nhà trường; cung cấp các công cụ, dữ liệu để trường thực hiện hoạt động quản lý CTSV và thực hiện các thống kê số liệu báo cáo kết quả học tập, rèn luyện một cách thuận lợi và nhanh chóng; ứng dụng công nghệ thông tin sẽ giúp theo dõi, giám sát tiến độ công tác, đảm bảo thống nhất và chính xác đồng thời tạo nguồn thông tin chính xác, nhanh chóng và dữ liệu được chia sẻ dùng chung trong toàn bộ hệ thống. SV học tập theo tín chỉ với thời gian biểu biến động, quản lý theo lớp học truyền thống không còn hiệu quả, công nghệ thông tin ngày càng phát triển mạnh nhà trường cần xây dựng hoàn thiện lại hệ thống giao dịch trực tuyến với SV trong tất cả các lĩnh vực có thể sử dụng cả công nghệ để kiểm soát SV trong khuôn viên trường “Giải pháp điểm danh” SV bằng công nghệ RFID (*Radio Frequency Identification- nhận dạng đối tượng bằng sóng vô tuyến*) giúp quá trình quản lý dạy học, quản lý SV, quản lý mọi diễn biến hiện diện và

địa điểm, vị trí của đối tượng quản lý được dễ dàng nhanh chóng và chính xác, giúp nâng cao hiệu quả quản lý của nhà trường.

2.2.5. Tăng cường kiểm tra, đánh giá thực hiện CTSV: Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện CTSV phải có sự phối hợp của nhiều lực lượng trong và ngoài nhà trường. Muốn thực hiện tốt công việc này rất cần phải có kế hoạch cụ thể và quyết tâm cao của các nhà trường. Phòng thanh tra phối hợp với các đơn vị liên quan định kỳ tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá về CTSV trong nhà trường, kế hoạch phải xây dựng hệ thống tiêu chuẩn đánh giá và được lượng hóa thành các tiêu chí đánh giá cụ thể. Xây dựng quy trình kiểm tra, đánh giá về CTSV trong trường. Tất cả các nội dung này phải công khai đến tất cả các bên liên quan hiểu, thực hiện và giám sát được quá trình kiểm tra đánh giá.

3. Kết luận

Cải tiến hoạt động SV ở Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã đạt được những kết quả nhất định, tạo nên chất lượng giáo dục toàn diện và đa số SV tốt nghiệp đã đạt được chuẩn đầu ra, có việc làm ổn định, tuy nhiên hoạt động SV ở Trường Đại học Thủ Dầu Một cũng còn nhiều hạn chế nhất định. Từ kết quả nghiên cứu thực trạng cải tiến hoạt động SV, tác giả đề xuất một số biện pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục và đào tạo ở Trường Đại học Thủ Dầu Một, đáp ứng yêu cầu giáo dục và đào tạo của tỉnh Bình Dương trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.*
- [2]. Bộ giáo dục và đào tạo (2015), *Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT, ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học trình độ đào tạo đại học hệ chính quy.*
- [3]. Bộ giáo dục và đào tạo (2016), *Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT, ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế CTSV đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy.*
- [4]. Trường Đại học Thủ Dầu Một (2020), Báo cáo Tổng kết CTSV năm 2018, 2019, 2020.
- [5]. Quốc Hội Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2010), *Quyết định số 43/2019/QH14 ban hành Luật Giáo dục.*